

**TRƯỜNG THPT CHUYÊN
NGUYỄN TRÃI
NĂM HỌC 2023 - 2024**

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN I

MÔN THI: NGỮ VĂN LỚP 11

Ngày thi: 23/10/2023

Thời gian làm bài: 180 phút

Đề thi gồm 02 câu, 01 trang

Câu 1 (8,0 điểm)

*Khi bị gọi nhầm tên,
Tôi không nói gì.
Khi ai đó nói răng, tôi giống người họ đã gặp
- Tôi bỏ đi.*

(Trích: “Tôi” - Vi Thuỳ Linh, Khát, NXB Phụ nữ, 2007)

Những câu thơ trên gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

Câu 2 (12,0 điểm)

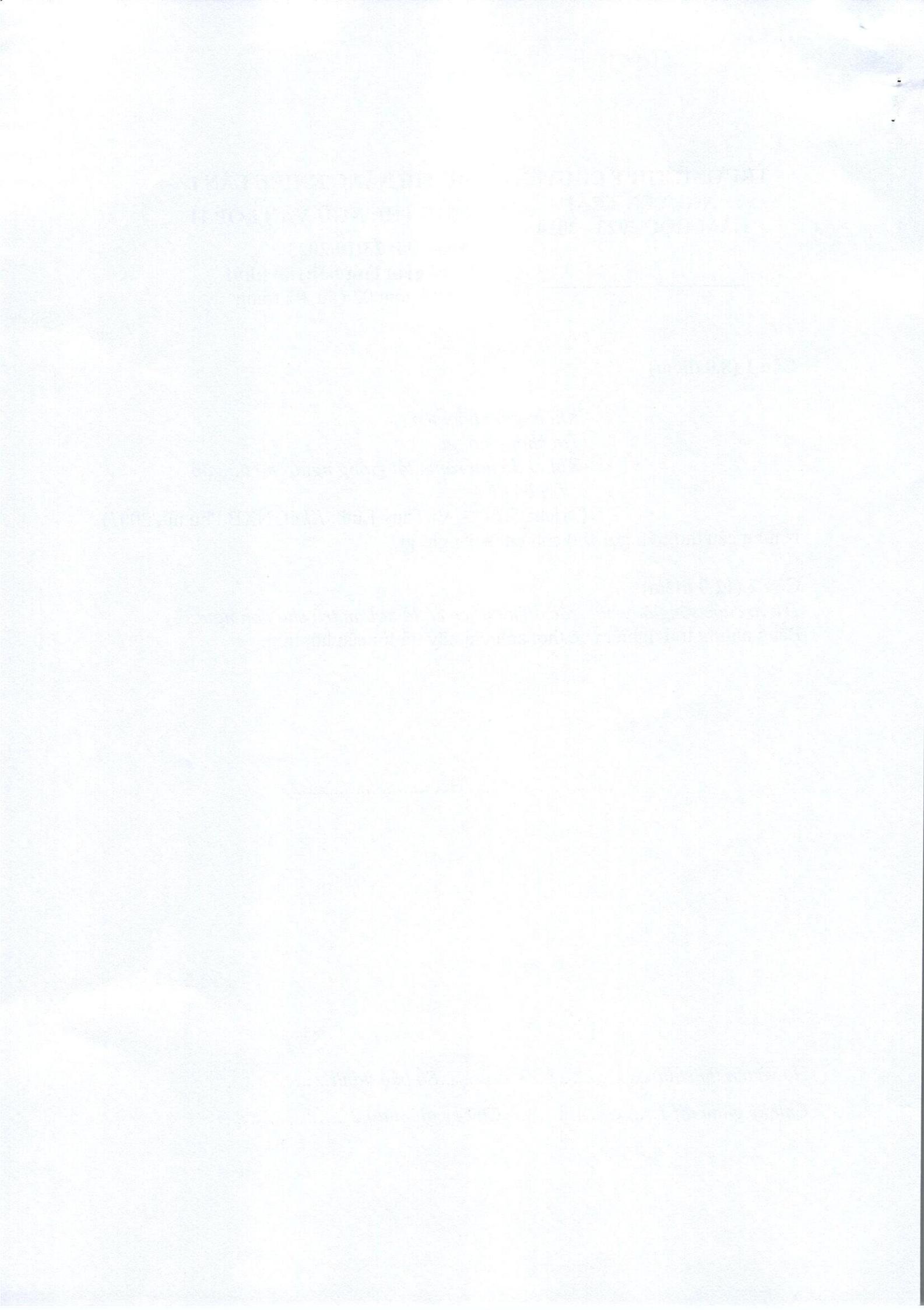
Trước cuộc sống đầy bất trắc, liệu thơ ca có là nơi an trú cho con người?

Bằng những trải nghiệm về thơ, anh/chị hãy trả lời câu hỏi trên.

..... Hết

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Chữ ký giám thị 1: Chữ ký giám thị 2:



ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN I - NGỮ VĂN LỚP 11

Câu 1 (8,0 điểm)

a. Về kỹ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, vận dụng tốt các thao tác lập luận, dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.
- Bài viết trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung cần đạt	Điểm
1	Nêu vấn đề nghị luận: vai trò, giá trị của bản sắc cá nhân.	0,5
2	Giải thích	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Khi bị gọi nhầm tên:</i> sự nhầm lẫn do tương đồng về hình hài, dáng vóc. ... <i>giống người họ đã gặp:</i> nhầm lẫn về bản chất, thuộc tính - <i>Không nói gì ... bỏ đi:</i> cách phản ứng của nhân vật “tôi” trước sự nhầm lẫn: không chấp nhận, cương quyết chối từ. <p>=> Đoạn thơ khẳng định vai trò của bản sắc cá nhân, cá tính ở mỗi con người, không chấp nhận sự rập khuôn, bắt chước.</p>	
3	Bàn luận	5,0
	<p>* <i>Vì sao con người luôn có bản sắc riêng?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Con người sinh ra đã là một cá thể riêng biệt có hình hài, tâm hồn mang những nét độc đáo riêng, không có bản sao thứ hai. Bản sắc cá nhân là yếu tố đầu tiên chứng tỏ sự hiện diện và tồn tại độc lập của con người trong cuộc đời. - Hoàn cảnh xuất thân, môi trường sinh dưỡng và giáo dục riêng cũng làm nên sự khác biệt ở từng cá nhân con người. - Trình độ học vấn, năng lực nhận thức và những ước mơ, khát vọng của cá nhân sẽ tạo nên con người khác biệt. <p>* <i>Ý nghĩa của việc giữ gìn bản sắc riêng?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sắc riêng có giá trị phân biệt và khẳng định sự tồn tại có ý nghĩa của con người cá nhân trong cộng đồng. - Những yếu tố độc đáo, riêng biệt có thể là cơ hội để con người thành công trong công việc và cuộc sống. 	1,5 2,0

	<ul style="list-style-type: none"> Tạo nên sự độc đáo, là cơ hội để con người ghi dấu ấn với cộng đồng, thu hút sự chú ý của mọi người. <p>* Làm thế nào để giữ gìn bản sắc riêng?</p> <ul style="list-style-type: none"> Ý thức đúng đắn về cái Tôi của chính mình, hiểu được tầm quan trọng của bản sắc cá nhân. Không ngừng học hỏi, hoàn thiện bản thân để tạo nên những giá trị tốt đẹp nhất trong bản sắc cá nhân. 	1,5
4	Bàn luận mở rộng nâng cao	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> Giữ gìn bản sắc cá nhân không có nghĩa là bảo thủ, khước từ sự thay đổi để hoàn thiện mình. Bản sắc cá nhân không đối lập với những đặc điểm thuộc tính của dân tộc và nhân loại. Không nên biến mình thành lập dị, khác biệt để chứng tỏ bản lĩnh, cá tính. 	
5	Liên hệ bản thân, rút ra bài học nhận thức và hành động	0,5

Câu 2 (12,0 điểm)

a. Về kỹ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận về một vấn đề lí luận văn học, bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận.
- Biết cách chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.
- Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1. Giới thiệu được vấn đề nghị luận		0,5
2. Giải thích ý kiến		1,0
	<ul style="list-style-type: none"> <i>Cuộc sống đầy bất trắc</i>: cuộc sống với những khó khăn, nghịch lí, tai ương đến bất ngờ, nằm ngoài sự tiên đoán của con người. <i>Thơ</i> là hình thức sáng tác văn học phản ánh cuộc sống, thể hiện những tâm trạng, những cảm xúc mạnh mẽ bằng ngôn ngữ hàm súc, giàu hình ảnh và nhất là có nhịp điệu (Từ điển thuật ngữ văn học, Nxb ĐHQG, HN, 1999). <i>Nơi an trú</i>: nơi bình yên để trú ngụ, tránh xa những tác động không mong muốn từ cuộc đời. Ở đây được hiểu là nơi con người tìm được sự bình yên trong tâm hồn. 	

	=> Câu hỏi bày tỏ mối băn khoăn về vai trò, giá trị của thơ: Trong cuộc sống nhiều khó khăn, tai ương, nghịch cảnh, liệu thơ có còn khiến tâm hồn con người tìm được sự bình an, thanh thản hay không?	
3	Bàn luận về ý kiến	9,0
	3.1 Khái quát về những vấn đề của cuộc sống mà con người phải đối mặt - Sự sống hữu hạn, con người không thoát được qui luật sinh – lão – bệnh – tử. - Những tai ương bất ngờ luôn có thể xảy ra: chiến tranh, dịch bệnh, thiên tai... - Những bất công ngang trái vẫn tồn tại trong mọi hình thái xã hội. => Con người luôn phải đối mặt với các vấn đề của cuộc sống khiến thế xác mệt mỏi, tinh thần khủng hoảng, bất ổn.	1,0
	3.2 Thơ có thể làm gì?	8,0
	a. Sự bất lực của thơ - Thơ không thể cải tạo xã hội, hóa giải xung đột, ngược lại nó còn có thể khiến lòng người bất an và hoang mang hơn. - Thơ không thể giải quyết những vấn đề bức thiết của đời sống vật chất, không là cơm ăn nước uống cũng không giúp con người sinh tồn trong dịch bệnh, chiến tranh... b. Giá trị của thơ - <i>Thơ là nơi an trú cho tâm hồn thi nhân:</i> + Là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc, thơ đem lại cho thi nhân những giây phút được “trải lòng”, bộc lộ những điều gan ruột từ trong sâu thẳm tâm hồn mình: “Mỗi khi có gì chát chứa trong lòng, không nói ra, không chịu được thì lại cần thấy làm thơ” (Tố Hữu) + Là hình thái nghệ thuật cao siêu, thơ đem lại cho thi nhân niềm lạc thú tinh thần trong sáng tạo. - <i>Thơ là nơi an trú cho tâm hồn độc giả:</i> + Thơ tác động vào tâm hồn, tình cảm khiến con người nhạy cảm, tinh tế hơn, từ đó mà hình thành nên những năng lực cảm thụ cái đẹp trong cuộc đời. + Thơ đề cao phần thi vị của tâm hồn nên có khả năng thanh lọc, nâng đỡ tâm hồn, đưa người ta lên trên lề sống cao thượng và nhân văn. + Trong những hoàn cảnh bế tắc, khổ đau hay nghịch cảnh ngang trái, thơ giữ cho tâm hồn con người ở thế cân bằng, bình lặng. + Ngôn từ thơ giàu cảm xúc và nhạc điệu, giúp đưa hồn người vào thế giới dịu êm, sâu lắng, cách xa những ôn ào của đời.	1,0 7,0 3,0 4,0

	<p>+ Thơ là nhịp cầu nối liền những tâm hồn đồng điệu, tạo nên mối giao cảm, tri âm vượt qua mọi giới hạn không gian, thời gian. <i>(HS chọn dẫn chứng minh họa cho các luận điểm)</i></p>	
4.	Đánh giá, mở rộng	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định vai trò của thơ trong cuộc đời. - Đèo thơ mãi là nơi an trú cho tâm hồn con người: + Thi nhân phải làm thơ bằng những cảm xúc chân thật, hồn nhiên của tâm hồn mình khi bắt nhịp với cuộc sống. + Độc giả đến với thơ là để tìm kiếm nơi “an trú” cho tâm hồn mình, tránh xa những ưu phiền của đời, là tìm kiếm những tiếng lòng đồng điệu, tri âm. - Tuy nhiên, không nên hiểu “an trú” là ru ngủ trong mộng tưởng, thơ vẫn phải gắn bó với cuộc đời, làm bừng tỉnh trong con người những nhận thức đúng đắn về hiện thực. 	

Người ra đề và soạn đáp án

Nguyễn Thị Thu Trang